

Số: 304/2024/QĐST-HNGĐ

TP.Thái Nguyên, ngày 24 tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Mừng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Xuân Viện

2. Bà Nguyễn Thị Kim Thu

Căn cứ các Điều 212, 213, 235 và 246 Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 231/2024/TLST-HNGĐ, ngày 26 tháng 4 năm 2024 về việc “Ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn”.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1999

Nơi ĐKKHKT: Tổ A, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Chỗ ở hiện nay: Tổ A, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Anh Phạm Nhật M, sinh năm 1997

Nơi ĐKKHKT: Tổ 12, phường Phú Xá, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Phạm Nhật M xác định tình cảm vợ chồng không còn và nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2 Về nuôi con khi ly hôn: Hai bên thống nhất giao con chung Phạm Bùi Minh Đ, sinh ngày 16/12/2020 cho anh M trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Về quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung khi ly hôn: Chị T được quyền đi lại thăm nom chăm

sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung mà không ai được cản trở. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết.

Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Khi xét thấy cần thiết hoặc do điều kiện sống có sự thay đổi, vợ chồng có thỏa thuận khác phù hợp với quy định pháp luật và vì lợi ích của con chung, các bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu hoặc thay đổi mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

2.3 Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí: Chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002764, ngày 26/4/2024 tại Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSNDTP Thái Nguyên;
- TA tỉnh Thái Nguyên
- Chi cục THADS TP Thái Nguyên;
- T/b UBND phường Phú Xá;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Mừng